

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

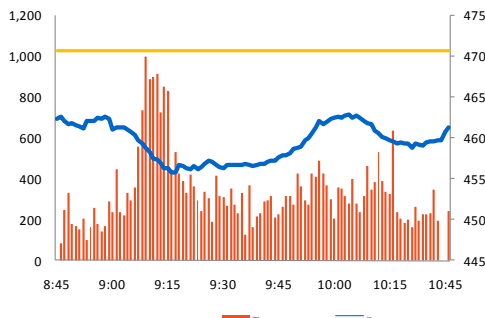
HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	461.29 ↓	-9.38	-1.99%
KLGD (triệu ck)	39.99 ↑	3.07	8.31%
GTGD (tỷ đồng)	879.08 ↑	70.84	8.76%
Tổng cung (triệu ck)	72.26 ↑	14.28	24.62%
Tổng cầu (triệu ck)	75.69 ↓	-1.30	-1.69%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.05 ↑	2.45	94.03%
KL bán (triệu ck)	4.42 ↑	1.09	32.63%
Giá trị mua (tỷ đồng)	144.54 ↑	67.07	86.56%
Giá trị bán (tỷ đồng)	158.74 ↑	53.82	51.30%



Biến động trong ngày



Thông tin Bộ tài chính quyết định đồng ý cho doanh nghiệp tăng giá xăng dầu lên 19,300 đồng được đăng tải trong đầu giờ giao dịch sáng nay làm cho chỉ số VN-Index giảm điểm mạnh ngay từ phiên mở cửa với mức giảm là 8,24 điểm so với phiên hôm qua. Chỉ số VN-Index tiếp tục giảm điểm mạnh khi bước vào phiên giao dịch liên tục, có những lúc chỉ số này đã giảm hơn 14 điểm. Nỗ lực tăng điểm trong giữa phiên dường như là đợt bulltrap thường thấy trong những phiên giảm điểm và chỉ số VN-Index tiếp tục giảm điểm cho đến cuối phiên. Kết thúc phiên chỉ số VN-Index giảm điểm về mức 461,29 điểm, giảm 9,38 điểm tương ứng với 1,99% so với phiên hôm qua. Các mã có vốn hóa như BVH, MSN, PVF và PVD tiếp tục giảm sàn là nhân tố kéo chỉ số Vnindex giảm điểm mạnh. Thanh khoản tăng nhẹ so với phiên hôm qua với 43 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển giao trong phiên trong đó có 3,2 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển giao bằng phương thức thỏa thuận. Đóng cửa phiên có 54 cổ phiếu tăng giá, 170 cổ phiếu giảm giá và 52 cổ phiếu đứng giá.

Khối ngoại đã có phiên mua ròng về mặt khối lượng nhưng bán ròng về mặt giá trị trong phiên hôm nay. Toàn phiên họ mua ròng 600 ngàn đơn vị, về mặt giá trị họ bán ròng 14,3 tỷ đồng. Trong đó họ mua vào 5 triệu đơn vị, trị giá 144,5 tỷ đồng và bán ra 4,4 triệu đơn vị trị giá 158,7 tỷ đồng. Các mã được mua ròng nhiều nhất gồm có ITA, ITC, SSI và CTG. Các mã bán ròng nhiều gồm GMD, VIC, VCB và PVF.

Phạm Bình GD Phân tích

Sau phiên hồi phục nhẹ ngày hôm qua thì chỉ số VN-Index tiếp tục có một phiên giảm điểm mạnh. Phiên giảm điểm ngày hôm nay làm cho chỉ số VN-Index giảm qua mức khu vực hỗ trợ 467-470 điểm với một khoảng gap khá lớn. Thị trường hôm nay chạm vào ngưỡng hỗ trợ 462 và đã có phản ứng nhất định ở đây: lực bán tạm thời không đủ mạnh để đẩy thị trường xuống sâu hơn.

Thị trường sẽ có thể có phiên phục hồi trong một vài phiên tới. Kháng cự của mức phục hồi này là khu vực 473 điểm. Sự phục hồi chỉ có thể dẫn đến xu hướng tăng để tham gia đảm bảo T+4 có lãi nếu giá tăng kèm khối lượng giao dịch tăng khác. Chúng tôi cho rằng chưa đủ cơ sở cho một đợt phục hồi đảm bảo T+4 có lãi. Nhà đầu tư nên thận trọng nếu giá tăng nhưng khối lượng giao dịch vẫn yếu.

Bộ tài chính đã quyết định đồng ý cho doanh nghiệp tăng giá xăng lên mức 19,300 đồng, tăng 18%, chúng tôi ước tính bằng mô hình kinh tế lượng là điều này có thể làm tăng lạm phát 2%, giá điện cũng sẽ tăng 15% từ đầu tháng 3 tới, ước tính bằng mô hình kinh tế lượng có thể làm tăng lạm phát thêm 1%. Việc việc giá xăng, giá điện, tỷ giá đồng thời tăng mạnh thì có thể làm lạm phát năm 2011 tăng thêm 6% (xem chi tiết tại trang 8). Mọi thông tin xấu nhất gần như đã ra hết, vấn đề là luồng tiền, mà cụ thể là tiền của nhà đầu tư nước ngoài, nếu không chạy vào thị trường thì thị trường vẫn khó tăng. Rủi ro giảm xuống của thị trường vẫn còn.

HNX:

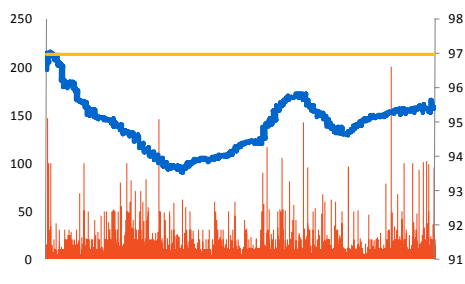
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	95.64 ↓	-1.31	-1.35%
KLGD (triệu ck)	34.76 ↑	1.92	5.84%
GTGD (tỷ đồng)	548.60 ↑	35.45	6.91%
Tổng cung (triệu ck)	46.16 ↑	6.97	17.78%
Tổng cầu (triệu ck)	50.33 ↓	-1.29	-2.50%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.18 ↑	1.69	343.96%
KL bán (triệu ck)	0.35 ↓	-0.12	-25.28%
Giá trị mua (tỷ đồng)	40.06 ↑	31.07	345.84%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.47 ↓	-3.66	-45.04%



Sàn HNX diễn biến cùng chiều với sàn HSX trong phiên sáng hôm nay. Chỉ số HNX-Index giảm điểm mạnh trong quãng đầu phiên giao dịch. Tăng nhẹ trong đợt bulltrap giữa phiên và giảm điểm ở cuối phiên giao dịch. Kết thúc phiên chỉ số HNX-Index giảm điểm về mức 95,64 điểm, giảm 1,31 điểm tương ứng với 1,35% so với phiên hôm qua. Thanh khoản tăng nhẹ so với hôm qua với 35 triệu đơn vị được chuyển giao trong đó có 2,8 triệu đơn vị được thực hiện bằng phương thức thỏa thuận. Đóng cửa phiên có 68 mã tăng giá, 203 mã tăng giá và 105 mã đứng giá.

Biến động trong ngày



Khối ngoại đã mua ròng mạnh trên sàn HNX trong phiên hôm nay. Họ mua ròng 1,8 triệu đơn vị tương ứng với 36,6 tỷ đồng giá trị. Trong đó, Họ mua vào 2,2 triệu đơn vị, trị giá 40 tỷ đồng và bán ra 400 ngàn đơn vị trị giá 4,4 tỷ đồng. Các mã bán ròng nhiều gồm KLS, VND và BVS. Mã được mua ròng nhiều nhất là SCR.

Sau phiên phục hồi ngày hôm qua thì chỉ số HNX-Index đã tiếp cận khu vực kháng cự 97-99 điểm và giảm điểm trong phiên hôm nay. Khu vực kháng cự 97-99 điểm sẽ mạnh hơn khi mà 35 triệu cổ phiếu giao dịch hôm 21/02 bắt đầu có thể giao dịch trong phiên ngày mai. Chúng tôi vẫn đánh giá những phiên tăng điểm trong giai đoạn này chỉ là những phiên phục hồi mang tính kỹ thuật và xu hướng thị trường vẫn chưa thoát khỏi xu hướng giảm trung hạn. Vì vậy nhà đầu tư nên thận trọng, bán ra cổ phiếu trong những phiên phục hồi cũng như hạn chế mua cổ phiếu tại thời điểm này.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam (PVL): PVF đăng ký bán 2,12 triệu CP.

Tên người thực hiện giao dịch: Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam.

Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 4.624.300 CP (9.25% VDL).

Số lượng cổ phiếu đăng ký bán 2.124.300 CP.

Số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau giao dịch: 2.500.000 CP.

Mục đích thực hiện bán: Ủy quyền bán cho khách hàng ủy thác và cơ cấu danh mục đầu tư.

Thời gian thực hiện giao dịch: từ ngày 24/02/2011 đến ngày 22/04/2011.

CTCP Đầu tư và Phát triển PVI (PV2): Cổ đông lớn-PVF đăng ký bán 1 triệu CP

Tên người thực hiện giao dịch: Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVF).

Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 3.130.816 CP (8.38%).

Số lượng cổ phiếu đăng ký bán 1.000.000 CP.

Số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau giao dịch: 2.130.816 đơn vị.

Mục đích thực hiện bán: Ủy quyền bán cho khách hàng ủy thác và cơ cấu danh mục đầu tư.

Thời gian thực hiện giao dịch: từ ngày 23/02/2011 đến ngày 21/04/2011.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chính thức ký kết hợp đồng mua bán cổ phần với Nikko Cordial Securities Inc.

Nikko Cordial đã thanh toán **133,7 tỷ đồng** (xấp xỉ 6,9 triệu đô la Mỹ hoặc tương đương 564 triệu Yên Nhật) để mua **14.9%** cổ phần sở hữu tại PSI với giá 15.000đ/CP trong đợt tăng vốn lần này, nâng vốn điều lệ của PSI từ 509,25 tỷ đồng lên 598,413 tỷ đồng.

Với việc ký kết hợp tác chiến lược này, PSI sẽ được Nikko Cordial hỗ trợ về các nghiệp vụ ngân hàng, chứng khoán, môi giới, phân tích,... Đặc biệt, Nikko Cordial sẽ giúp PSI hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro...

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Trái với diễn biến phiên hôm qua, hầu hết các cổ phiếu thuộc nhóm PVN đều giảm giá trong phiên giao dịch hôm nay. Chỉ có 6 cổ phiếu tăng giá, trong đó tăng mạnh nhất là PVG (6,42%), PXT (4,71%) và PVS (4,65%). Các cổ phiếu giảm nhiều nhất là PXA giảm 6,47%, PVD giảm 5% và PVF giảm 4,95%. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,56% với tổng khối lượng giao dịch đạt 11,05 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 24/02:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	16,000	110,800	↓ -1.23	1.21	6.08	HNX
2	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,100	2,500	↓ -1.39	0.64	14.51	HNX
3	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	8,000	26,100	↓ -3.61	1.03	63.12	HNX
4	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	10,300	292,100	↓ -1.90	0.87	6.36	HNX
5	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	21,500	298,100	↑ 2.38	0.95	1.68	HNX
6	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	13,200	221,300	↑ 0.76	0.87	6.57	HNX
7	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,400	15,200	↓ -2.08	0.87	20.74	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	10,900	280,300	↓ -0.91	0.94	7.78	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	8,600	214,100	↑ 1.18	0.74	5.40	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	31,600	437,600	↓ -4.82	1.97	5.96	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	23,500	563,700	↓ -0.84	1.26	6.74	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	12,700	96,800	→ 0.00	0.98	4.87	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11,600	233,500	↑ 6.42	1.03	8.01	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,700	289,900	↓ -1.12	0.79	7.86	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	11,100	602,000	↓ -2.63	1.03	13.83	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,200	15,900	↓ -2.13	0.82	11.00	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	22,500	567,000	↑ 4.65	1.28	4.99	HNX
18	PVW	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	12,400	10,900	↓ -2.36	1.02	6.84	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	17,900	2,720,600	→ 0.00	1.47	4.78	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	13,000	6,500	↓ -6.47	1.22	14.54	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,100	1,261,100	↓ -4.24	2.40	8.14	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,500	387,000	↓ -2.68	0.98	4.36	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,000	67,260	↓ -0.28	2.15	5.82	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	10,300	218,740	↓ -2.83	0.92	5.63	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	49,400	319,070	↓ -5.00	2.08	14.69	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,100	608,710	↓ -4.95	1.60	18.54	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	8,900	196,590	↓ -4.30	0.83	24.06	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	11,600	141,970	↓ -4.13	0.98	5.15	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	6,900	367,480	↓ -4.17	0.66	14.67	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	8,700	204,500	↓ -4.40	0.79	9.87	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,700	148,670	↓ -1.55	1.08	2.89	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	8,900	119,260	↑ 4.71	0.84	18.00	HSX

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Mỹ: Giá nhà giảm giúp doanh số nhà bán tăng lên

Doanh số bán nhà đã qua sử dụng tiếp tục tăng trong tháng 01/2011, đánh dấu tháng thứ ba tăng liên tiếp. Doanh số bán nhà đã qua sử dụng tháng 01 tăng 2.7% lên 5.36 triệu đơn vị, ngược với dự báo giảm xuống 5.23 triệu đơn vị của đa số các nhà phân tích, đồng thời cao hơn 5.3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Châu Âu: Sản lượng công nghiệp tăng trưởng tháng thứ 3 liên tiếp

Sản lượng công nghiệp tháng 12/2010 của Eurozone tăng 2.1% so với tháng trước và 18.5% so với cùng kỳ năm ngoái, đánh dấu tháng tăng trưởng thứ 3 liên tiếp.

Trừ các thiết bị tàu thủy, đường sắt và hàng không vũ trụ; sản lượng công nghiệp tháng 12 tăng 1.3% so với tháng 11 và 18.9% so với cùng kỳ 2009.

Đối với 27 quốc gia Liên minh châu Âu (EU), sản lượng công nghiệp tháng 12 tăng 2.5% so với tháng trước và 18.5% so với cùng kỳ năm ngoái.

Châu Á: Niềm tin tiêu dùng tại Trung Quốc suy giảm

Chỉ số niềm tin người tiêu dùng quý 4/2010 của Trung Quốc giảm từ 104 xuống 100, mức thấp nhất kể từ năm 2009. Điều này cho thấy mối quan ngại về lạm phát có thể hạn chế chi tiêu tại nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới này

Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) cho biết ngân hàng này vừa áp dụng tỷ lệ dự trữ bắt buộc khác nhau một cách linh động đối với 40 ngân hàng có hệ số an toàn vốn tối thiểu (CAR) thấp và có tốc độ tăng trưởng tín dụng cao trong tháng 01/2011.

Trong nước: Lãi suất tái cấp vốn tăng từ 9% lên 11%.

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã quyết định nâng mức lãi suất tái cấp vốn từ 9% lên 11%/năm, nhằm thắt chặt tiền tệ, hạn chế tín dụng, chủ động kiểm soát áp lực lạm phát. Tuy nhiên theo đánh giá các chuyên gia kinh tế, mức tăng như trên là chưa đủ vì vẫn có khoảng cách chênh lệch lớn so với mức lãi suất hợp lý của thị trường, và chưa góp phần hạn chế hoạt động đầu cơ trên thị trường liên ngân hàng. Các NHTM có thể bán nguồn vốn, chủ yếu là các giá tờ có giá trên thị trường liên ngân hàng lãi suất 18-20%/năm cho các ngân hàng bị thiếu thanh khoản,

Tình trạng đầu cơ, buôn bán ngầm, giao dịch không chính thức trên thị trường này có thể sẽ được kiểm soát tốt hơn nếu lãi suất tái cấp vốn tăng lên 13-14%/năm, đồng thời các ngân hàng đều được tạo điều kiện tiếp cận trong trường hợp thiếu thanh khoản

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Tình hình bất ổn tại Trung Đông và Bắc Phi, đặc biệt tại Libya tiếp tục đẩy giá vàng

Sau khi giảm điểm nhẹ phiên hôm qua, giá vàng hôm nay đã bật mạnh trở lại khi tình hình căng thẳng tại Lybia có khả năng chuyển thành nội chiến khi nhà lãnh đạo Libya Mammur Gaddafi tuyên bố sẽ chiến đấu tới cùng với lực lượng nổi dậy. Vào lúc 16h00 theo giờ Hà Nội, giá vàng giao ngay đã vượt mức đỉnh 1410 USD/oz trong phiên 22/2, lập mức cao nhất 7 tuần ở 1414,4 USD/oz. Giá vàng kỳ hạn cũng tăng lên 1418.2 USD/oz.

Vàng miếng tiếp tục xuống giá, đô la mất môt 22,000VND/USD

Sáng nay, giá vàng giao dịch trung bình ở mức ở mức 37,5/37,65 triệu đồng/lượng, thấp hơn 30.000-50.000 đồng/lượng so với mức giá đóng cửa cuối giờ chiều qua. Lực mua yếu, hoạt động bán vàng chốt lời tăng, cộng thêm sự đi xuống của tỷ giá USD thị trường tự do là những nguyên nhân khiến vàng giảm giá.

Giá USD thị trường tự do hiện đã không còn giữ được mốc 22.000 đồng/USD. Cuối buổi sáng nay, giá ngoại tệ này tại thị trường Hà Nội giao dịch ở mức 21.880/21.970 đồng (mua vào-bán ra). So với cuối giờ chiều qua, giá USD đã giảm 170 đồng ở chiều thu mua và 130 đồng ở chiều bán ra.

Dầu thô Mỹ có lúc chạm mức cao 28 tháng, dầu brent London lần đầu vượt mức 113 USD/thùng

Không chỉ tuyên bố chiến đấu tới cùng, nhà lãnh đạo Libya còn ra lệnh đánh bom các đường ống cung cấp dầu cho các nước khu vực Địa Trung Hải. Sự căng thẳng này đã đẩy cả giá dầu thô Mỹ và London tăng vọt trong phiên hôm nay. Giá dầu thô Mỹ giao tháng 4 lần đầu tiên tăng trên 100USD/thùng, vào lúc 16h00 GMT+7, giao dịch ở mức 102,14USD/thùng, mức cao nhất từ tháng 10/2008. Dầu brent tăng 5,72% lên 117.61 USD/oz, lần đầu vượt mức 113 USD/oz kể từ tháng 9/2008

Giá xăng lên 19.300 đồng từ sáng nay

Bộ Tài chính sáng nay đã quyết định cho phép doanh nghiệp được tăng giá bán mỗi lít xăng từ 16.400 đồng lên 19.300 đồng, vượt cả kỷ lục năm 2008. Giá xăng được chấp thuận tăng sau nhiều tháng doanh nghiệp xăng dầu chịu lỗ vì giá thế giới lên mà trong nước phải giữ nguyên.

SỰ KIẾN NỔI BẬT TRONG NGÀY

Tăng giá xăng & giá điện và ảnh hưởng tới lạm phát (CPI)

Giá xăng: Như đã đề cập, ngày 24/2/2011, Bộ Tài chính đã quyết định tăng giá xăng và dầu các loại và có hiệu lực từ 10h sáng cùng ngày. Theo đó, xăng tăng 2.900 đồng lên 19.300 đồng/lít; dầu diesel tăng 3.550 đồng/lít lên 18.300 đồng/lít; dầu hỏa tăng từ 15.100 đồng/lít lên 18.200 đồng/lít; dầu mazuts tăng từ 12.690 đồng lên 14.800 đồng mỗi kg.

	Giá cũ	Giá mới	% Tăng
Xăng	16.400	19.300	17.7%
Diezel	14.750	18.300	24.1%
Dầu hỏa	15.100	18.200	20.5%
Mazuts	12.690	14.800	16.6%
Trung bình			19.7%

Giá điện: Giá điện từ ngày 1/03/2011 sẽ tăng so với giá bán bình quân năm 2010 là 1.058 đồng/kWh, với mức tăng lần này, giá điện đã tăng thêm gần 160 đồng/kWh (15.28%), lên mức 1.220 đồng/kWh.

Bộ trưởng Bộ Tài chính Vũ Văn Ninh đề cập sáng 24/2/2011 tại buổi họp Chính phủ, mức độ tác động vào lạm phát của đợt điều chỉnh lần này vào khoảng 1,03%, nếu chỉ tính tác động trực tiếp. Nếu tính cả tác động tâm lý thì dự báo làm tăng thêm lạm phát khoảng 2%.

Theo Bộ trưởng, nếu điều chỉnh để ngành điện không lỗ thì phải tăng 62% mức giá hiện nay, tương đương với 668 đồng/KWh. Nếu điều chỉnh tăng giá xăng đầy đủ, thì giá xăng phải tăng khoảng 34-45% so với mức giá hiện nay.

Chúng tôi nhận định:

- Hiện giờ có các thảo luận định lượng về ảnh hưởng của tăng giá xăng và điện tới lạm phát, ở mức 2-3% cho 2011. Các thảo luận này cho rằng điều chỉnh tăng giá xăng có thể sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chung khoảng 1.8%, việc điều chỉnh tăng giá điện 15.2% sẽ ảnh hưởng đến CPI khoảng 0.77%. Tổng ảnh hưởng đến CPI khoảng 2.6%. Ảnh hưởng này sẽ diễn ra mạnh nhất trong khoảng 2-3 tháng sau khi việc tăng giá được chính thức hóa. Chúng tôi cho rằng các thảo luận trên mới chỉ là cái nhìn tĩnh vào ảnh hưởng của các yếu tố giá đến CPI.
- Đây là các ước lượng chưa đánh giá đúng hết mức độ của sức ép lạm phát cho năm 2011. Lạm phát thực còn bị ảnh hưởng bởi yếu tố kỳ vọng, việc tăng giá hai loại hàng hóa năng lượng cơ bản là xăng, dầu và điện cùng lúc có tác động tâm lý cộng hưởng đến hầu hết các lĩnh vực sản xuất và đời sống.
- Kỳ vọng lạm phát còn tiếp tục bị sức ép tăng nếu giá dầu thô thế giới không giảm bớt ở mức hiện thời ở mức 100 USD/l thùng, tăng hơn 20% so với các tháng cuối năm 2010. Vì mức tăng giá xăng và điện lần này được cho là chưa đủ để bù đắp lỗ cho doanh nghiệp và ngân sách nhà nước nên kỳ vọng tăng giá tiếp tục sẽ còn.

CPI	Hà Nội	TP HCM	Cả nước
Tháng 1	1.68%	1.01%	1.84%
Tháng 2	1.98%	1.61%	2.09%
So với T12/2010			3.93%

d) CPI Tháng 2/2011 là 2.09%, CPI Tháng 1/2011 là 3.93%. Giả thuyết ảnh hưởng của việc tăng giá xăng và điện tới CPI cả năm là 2% thì mục tiêu lạm phát cả năm dưới 7% là không thể đạt được. Chúng tôi dự báo mức lạm phát cho năm 2011 sẽ có nhiều khả năng cao hơn 11.75% năm 2010.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.00	3,000,000	110	22/12/2010	Từ 06/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Công ty cổ phần VIPACO	HNX	30	28/01/2011
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	100	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Du lịch Tân Định Fiditourist	HNX	30.545	21/01/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.241	05/01/2011
Công ty Cổ phần Thủy sản Bình An	HSX	500	05/01/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	HSX	80	04/01/2011
CTCP Chế tạo máy - Vinacomin	HNX	40.85	31/12/2010
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HSX	87	30/12/2010
TCP Supe Phốt Phát và Hóa chất Lâm Thao	HSX	432.4	30/12/2010
CTCP Mía đường Sơn La	HNX	50	29/12/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Gỗ MDF VRG Quảng Trị	HNX	344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
CTCP Xây dựng HUD101	UPCOM	10.6	27/01/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	UPCOM		27/01/2011
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Thép Biên Hòa	UPCOM	151.873	25/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HSX	250	21/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011
CTCP Bía Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.79	20/01/2011
CTCP Du lịch Đắk Lắk	UPCOM	93.07	19/01/2011
CTCP Viễn thông điện tử Vinacap	HNX	134.97	17/01/2011
CTCP Xây lắp cơ khí và Lương thực Thực phẩm	HNX	35	14/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Du lịch Đắk Lắk	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	CCL	HSX	250.00		03/03/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	HNX	450.00		02/03/2011
CTCP Địa ốc 11	D11	HNX	26.00		25/02/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	HNX	108.00		22/02/2011
CTCP Thép Biên Hòa	VCA	UPCOM	151.87		21/02/2011
Tổng CTCP Y tế Danameco	DNM	HNX			16/02/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	FBA	UPCOM			18/02/2011
CTCP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm	MCF	HNX	35.00		14/02/2011
CTCP Môi trường Đô thị Hà Đông	MTH	UPCOM	14.78		10/02/2011
Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa	VCF	HSX	265.79		28/01/2011
CTCP Ác Quy Tia Sáng	TSB	HNX	33.73		19/01/2011
CTCP Nhựa Sam Phú	NSP	UPCOM	50.00		19/01/2011
CTCP Thiết kế - Xây dựng – Thương mại Phúc Thịnh	PTD	UPCOM			14/01/2011
Công ty Cổ phần Thép Nam Kim	NKG	HSX			14/01/2011
Công ty Cổ phần miền Đông	MDk	HSX	99.00		12/01/2011
CTCP Than Vàng Danh - TKV		HNX	152.81		11/01/2011
CTCP Vận tải Biển Bắc	NOS	UPCOM	144.56		11/01/2011
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	BHT	HNX	25.65		11/01/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	24,600	24,500	-0.41	88,428
DPM	37,700	36,100	-4.24	45,772
VIC	103,000	105,000	1.94	39,336
FPT	53,500	53,000	-0.93	30,701
ITC	21,500	21,300	-0.93	29,595

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BT6	24,000	25,200	1,200	5.00
MKP	46,200	48,500	2,300	4.98
VHC	24,500	25,700	1,200	4.90
HTL	16,500	17,300	800	4.85
IFS	10,500	11,000	500	4.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MSN	80,000	76,000	-4,000	-5.00
NAV	10,000	9,500	-500	-5.00
NTL	60,000	57,000	-3,000	-5.00
PVD	52,000	49,400	-2,600	-5.00
SVC	22,000	20,900	-1,100	-5.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	19,591	VIC	24,850
SSI	15,219	MSN	16,114
FPT	12,888	HAG	13,602
ITA	11,005	PVD	11,217
HAG	10,174	FPT	9,473

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	17,900	17,900	0.00	47,915
KLS	13,200	13,100	-0.76	47,532
VND	16,500	15,900	-3.64	43,907
VCG	20,600	20,700	0.49	39,814
HBB	10,000	10,100	1.00	21,781

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HDO	18,900	20,200	1,300	6.88
DNM	23,300	24,900	1,600	6.87
GLT	25,500	27,200	1,700	6.67
VMG	7,700	8,200	500	6.49
PVG	10,900	11,600	700	6.42

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BVG	10,000	9,300	-700	-7.00
AGC	12,900	12,000	-900	-6.98
SIC	17,200	16,000	-1,200	-6.98
TIG	15,800	14,700	-1,100	-6.96
HTP	7,200	6,700	-500	-6.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCG	12,123	VND	1,217
PVX	9,872	APS	957
KLS	6,640	HBS	433
PVS	6,520	OCH	382
SCR	1,139	NTP	195

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339